

C, ngày 07 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 319/2020/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Tiền G**, sinh năm 1992

Địa chỉ: đường số 11, KDC Xây Dựng Cần Thơ, khu vực 2, phường T, quận C, thành phố H.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Đức H**, sinh năm 1984

Địa chỉ: đường số 11, KDC Xây Dựng H, khu vực 2, phường T, quận C, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tiền G và ông Nguyễn Đức H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tiền G và ông Nguyễn Đức H.

- *Về con chung*: Cả hai thống nhất giao con chung tên Nguyễn Thái Bảo H (nữ); sinh ngày 31/5/2014 và Nguyễn Thái Hoài A (nữ); sinh ngày 25/3/2019 cho bà G được trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành. Ghi nhận bà G không yêu cầu ông H cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung cho ông H theo qui định của pháp luật, không ai có quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có phát sinh sau này sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu có phát sinh sau này sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

- *Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm*: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Tiền G tự nguyện nộp 150.000 đồng. Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng bà G đã nộp theo biên lai thu số 006435 ngày 22/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận C, bà G được nhận lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Trung Hiến